

Luật số: / /QH...

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO 2****LUẬT BÁO CHÍ (SỬA ĐỔI)**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;  
Quốc hội ban hành Luật Báo chí.

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định về quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; tổ chức và hoạt động báo chí; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia và có liên quan đến hoạt động báo chí; quản lý nhà nước về báo chí.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Báo chí** là sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội thể hiện bằng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được sáng tạo, xuất bản định kỳ và phát hành, truyền dẫn tới đông đảo công chúng thông qua các loại hình báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình, **kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng**.

2. **Hoạt động báo chí** là hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí, sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí; cung cấp thông tin và phản hồi thông tin cho báo chí; cải chính thông tin trên báo chí; xuất bản, in, phát hành báo in, **tạp chí in**; truyền dẫn báo điện tử, **tạp chí điện tử** và truyền dẫn, phát sóng báo nói, báo hình; **xuất bản báo chí trên không gian mạng**.

3. **Báo in** là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, **hình ảnh**, thực hiện bằng phương tiện in để phát hành đến bạn đọc, gồm báo in **và** tạp chí in.

4. **Báo nói** là loại hình báo chí sử dụng tiếng nói, âm thanh, được truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau **và trên không gian mạng**.

5. *Báo hình* là loại hình báo chí sử dụng hình ảnh là chủ yếu, kết hợp tiếng nói, âm thanh, chữ viết, được truyền dẫn, phát sóng trên các hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ khác nhau **và trên không gian mạng**.

6. *Báo điện tử* là loại hình báo chí sử dụng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được truyền dẫn trên **không gian mạng**, gồm báo điện tử và tạp chí điện tử.

7. *Tác phẩm báo chí* là đơn vị cấu thành nhỏ nhất của sản phẩm báo chí, có nội dung độc lập và cấu tạo hoàn chỉnh, gồm tin, bài được thể hiện bằng chữ viết, âm thanh hoặc hình ảnh.

8. *Sản phẩm báo chí* là ấn phẩm, phụ trương của báo in; nội dung hoàn chỉnh của báo điện tử; bản tin thông tấn; kênh phát thanh, kênh truyền hình; chuyên trang của báo điện tử; **kênh nội dung của cơ quan báo chí trên không gian mạng**.

9. *Tạp chí* là sản phẩm báo chí xuất bản định kỳ, **đăng tải tin, bài có tính chất chuyên biệt, chuyên ngành, trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ theo tôn chỉ, mục đích quy định trong giấy phép; chỉ cập nhật tin tức, sự kiện về hoạt động của cơ quan chủ quản, bao gồm tạp chí in và tạp chí điện tử**.

10. *Tạp chí khoa học* là sản phẩm báo chí xuất bản định kỳ để công bố kết quả nghiên cứu khoa học, thông tin về hoạt động khoa học chuyên ngành.

11. *Sản phẩm thông tin có tính chất báo chí* là sản phẩm thông tin được thể hiện bằng các thể loại báo chí, được đăng trên bản tin, đặc san của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

12. *Bản tin* là sản phẩm thông tin có tính chất báo chí xuất bản định kỳ để thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ, kết quả nghiên cứu, ứng dụng, kết quả các cuộc hội thảo, hội nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

13. *Đặc san* là sản phẩm thông tin có tính chất báo chí xuất bản không định kỳ theo sự kiện, chủ đề.

14. *Trang thông tin điện tử tổng hợp* là **trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp thông tin tổng hợp đã được đăng, phát trên báo chí Việt Nam và đã được đăng phát trên các trang thông tin điện tử của các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật về báo chí, sở hữu trí tuệ**.

15. *Mạng xã hội (social network)* là **hệ thống thông tin được thiết lập trên nền tảng trang thông tin điện tử hoặc ứng dụng trên mạng, cung cấp các dịch vụ, công cụ cho phép người sử dụng dịch vụ cung cấp, trao đổi, tương tác, chia sẻ thông tin với nhau**.

**16. Tổ hợp báo chí truyền thông là mô hình hoạt động của cơ quan báo chí có nhiều loại hình báo chí, có các cơ quan báo chí trực thuộc, doanh nghiệp trực thuộc, đáp ứng các điều kiện theo quy định của Chính phủ.**

**17. Cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện là tổ hợp báo chí truyền thông hoạt động nhiều loại hình, nhiều dịch vụ, có vai trò nòng cốt định hướng dư luận xã hội, được có cơ chế hoạt động đặc thù.**

### **Điều 3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của báo chí**

**1. Báo chí của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là báo chí cách mạng, gắn liền với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại.**

**2. Báo chí là phương tiện thông tin thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cơ quan Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; là diễn đàn của Nhân dân.**

**3. Báo chí có nhiệm vụ thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của Nhân dân; Tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước và thế giới; Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của Nhân dân; Góp phần giữ gìn sự trong sáng và phát triển tiếng Việt, tiếng của các dân tộc thiểu số Việt Nam.**

### **Điều 4. Quyền tự do báo chí của công dân**

1. Sáng tạo tác phẩm báo chí.
2. Cung cấp thông tin cho báo chí.
3. Phản hồi thông tin trên báo chí.
4. Tiếp cận thông tin báo chí.
5. Liên kết với cơ quan báo chí thực hiện sản phẩm báo chí.
6. In, phát hành báo in.

### **Điều 5. Quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân**

**1. Phát biểu ý kiến về tình hình đất nước và thế giới.**

**2. Tham gia ý kiến xây dựng và thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.**

**3. Góp ý kiến, phê bình, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trên báo chí đối với các tổ chức của Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính**

trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân khác.

**Điều 6. Trách nhiệm của Nhà nước đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân**

1. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí và để báo chí phát huy đúng vai trò của mình.

2. Báo chí, nhà báo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và được Nhà nước bảo hộ. Không ai được lạm dụng quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân.

3. Báo chí không bị kiểm duyệt trước khi in, truyền dẫn và phát sóng.

**Điều 7. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Đăng, phát thông tin chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nội dung:

- a) Xuyên tạc, phỉ báng, phủ nhận chính quyền nhân dân;
- b) Bịa đặt, gây hoang mang trong Nhân dân;
- c) Gây chiến tranh tâm lý.

2. Đăng, phát thông tin có nội dung:

a) Gây chia rẽ giữa các tầng lớp nhân dân, giữa Nhân dân với chính quyền nhân dân, với lực lượng vũ trang nhân dân, với tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

b) Gây hằn thù, kỳ thị, chia rẽ, ly khai dân tộc, xâm phạm quyền bình đẳng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam;

c) Gây chia rẽ người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo, giữa người theo các tôn giáo khác nhau, chia rẽ các tín đồ tôn giáo với chính quyền nhân dân, với tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; xúc phạm niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo;

d) Phá hoại việc thực hiện chính sách đoàn kết quốc tế.

3. Đăng, phát thông tin có nội dung kích động chiến tranh nhằm chống lại độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Xuyên tạc lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, anh hùng dân tộc.

5. Tiết lộ thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin cổ súy các hủ tục, mê tín, dị đoan; thông tin về những chuyện thần bí gây hoang mang trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội

và sức khỏe của cộng đồng; ***thông tin làm biến dạng, lai căng tiếng Việt dẫn đến hiểu sai nội dung tuyên truyền.***

7. Kích động bạo lực; tuyên truyền lối sống đồi trụy; miêu tả tỉ mỉ những hành động dâm ô, hành vi tội ác; thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

8. Thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân; quy kết tội danh khi chưa có bản án của Tòa án.

9. Thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em.

10. In, phát hành, truyền dẫn, phát sóng sản phẩm báo chí, tác phẩm báo chí, nội dung thông tin trong tác phẩm báo chí đã bị đình chỉ phát hành, thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, gỡ bỏ, tiêu hủy hoặc nội dung thông tin mà cơ quan báo chí đã có cải chính.

11. Cản trở việc in, phát hành, truyền dẫn, phát sóng sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí hợp pháp tới công chúng.

12. Đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên; phá hủy, thu giữ phương tiện, tài liệu, cản trở nhà báo, phóng viên hoạt động nghề nghiệp đúng pháp luật.

13. Đăng, phát trên sản phẩm thông tin có tính chất báo chí, ***trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội*** thông tin quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 của Điều này.

***14. Trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội sản xuất, biên tập và đăng, phát tin tức mang tính chất báo chí.***

***15. Thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến vị thế, uy tín, hình ảnh Việt Nam; gây phương hại đến quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế giữa Việt Nam và các nước.***

#### **Điều 8. Chính sách của Nhà nước về phát triển báo chí**

1. Có chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí, ***phương án phát triển cơ sở báo chí trong quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.***

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm trong các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại cho các cơ quan báo chí.

**3. Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu để báo chí** phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, thông tin đối ngoại, truyền thông chính sách, phục vụ thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thính, khiếm thị, đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo và các nhiệm vụ trọng yếu khác.

4. Hỗ trợ cước vận chuyển báo chí phục vụ nhiệm vụ, đối tượng và địa bàn quy định tại Khoản 3 Điều này.

**5. Chính phủ quy định các cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện.**

**Điều 9. Quản lý nhà nước về báo chí**

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về báo chí.

**2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch** chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về báo chí.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với **Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch** thực hiện quản lý nhà nước về báo chí.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh **chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú tại địa phương và các hoạt động khác theo quy định của Chính phủ.**

**Điều 10. Nội dung quản lý nhà nước về báo chí**

**Cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm xây dựng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật về báo chí, chiến lược, kế hoạch phát triển báo chí; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí, thẻ nhà báo; quản lý thông tin của báo chí và các hoạt động khác theo quy định của Chính phủ.**

**Điều 11. Quyền hạn của Hội Nhà báo Việt Nam**

1. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên.

**2. Giám sát, kiểm tra kết luận hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; xử lý vi phạm đối với hội viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với vi phạm đạo đức của người làm báo.**

3. Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp và nghiệp vụ báo chí cho hội viên.

4. Tổ chức giải báo chí để tôn vinh những tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm báo chí chất lượng cao, có hiệu quả xã hội tích cực.

## Chương II TỔ CHỨC BÁO CHÍ

## Mục 1 CƠ QUAN CHỦ QUẢN BÁO CHÍ

### ***Điều 12. Cơ quan chủ quản báo chí***

***Cơ quan chủ quản báo chí là cơ quan, tổ chức đứng tên đề nghị cấp giấy phép hoạt động báo chí, thành lập và trực tiếp quản lý cơ quan báo chí.***

### ***Điều 13. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan chủ quản báo chí***

#### ***1. Cơ quan chủ quản báo chí có những quyền hạn sau đây:***

a) Xác định loại hình báo chí, tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ, ngôn ngữ thể hiện của từng loại hình, từng loại sản phẩm báo chí, nhiệm vụ, phương hướng hoạt động của cơ quan báo chí.

b) Bổ nhiệm ***người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu*** cơ quan báo chí sau khi có sự thống nhất ý kiến bằng văn bản của ***Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch***;

c) Miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu, ***cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí theo quy định***;

d) Thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ quan báo chí; khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

#### ***2. Cơ quan chủ quản báo chí có những nhiệm vụ sau đây:***

a) Chỉ đạo cơ quan báo chí thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ, phương hướng hoạt động; tổ chức nhân sự và chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ quan báo chí;

***b) Đảm bảo điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất và tài chính để cơ quan báo chí hoạt động đúng quy định trong giấy phép hoạt động báo chí.***

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cơ quan báo chí, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

***d) Có trách nhiệm giải quyết các vấn đề tài chính, tài sản, lao động, bảo hiểm, nghĩa vụ thuế và các vấn đề khác để chấm dứt hoạt động cơ quan báo chí khi cơ quan báo chí bị thu hồi giấy phép.***

3. Người đứng đầu cơ quan chủ quản báo chí không được kiêm nhiệm chức vụ ***lãnh đạo cơ quan báo chí*** và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình đối với các sai phạm của cơ quan báo chí trực thuộc.

## Mục 2 CƠ QUAN BÁO CHÍ

### **Điều 14. Cơ quan báo chí**

1. Cơ quan báo chí là cơ quan ngôn luận của các cơ quan, tổ chức, thực hiện một hoặc một số loại hình báo chí, có một hoặc một số sản phẩm báo chí, ***có thể có cơ quan báo chí trực thuộc*** theo quy định của Luật này.

2. ***Cơ quan báo chí phải có giấy phép do cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí cấp mới được hoạt động.***

3. ***Cơ quan báo chí có con dấu, tài khoản theo quy định.***

4. ***Cơ quan báo chí phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích quy định trong giấy phép hoạt động báo chí và nhiệm vụ được giao.***

5. ***Cơ quan báo chí hoạt động theo mô hình Tổ hợp báo chí truyền thông được phép có một số cơ quan báo chí trực thuộc; được có cơ chế tài chính, lao động, tiền lương như doanh nghiệp; được phép có doanh nghiệp trực thuộc hoặc góp vốn tại doanh nghiệp.***

***Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện, tiêu chí, thẩm quyền thành lập, mô hình hoạt động, cơ chế tài chính của tổ hợp báo chí truyền thông.***

### **Điều 15. Điều kiện cấp giấy phép hoạt động báo chí**

1. ***Cơ quan, tổ chức đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau được cấp giấy phép hoạt động báo chí:***

a) Cơ quan của Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo từ cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam được ***cấp giấy phép hoạt động báo chí.***

Cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Luật giáo dục đại học; tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện theo quy định của Luật khoa học và công nghệ; bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên được ***cấp giấy phép hoạt động*** tạp chí khoa học.

b) Xác định loại hình báo chí; tôn chỉ, mục đích; đối tượng phục vụ; có phương án nhân sự; có điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, phương án tài chính đảm bảo hoạt động của cơ quan báo chí.

c) Phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. ***Chính phủ quy định chi tiết điểm b khoản 1 Điều này; điều kiện cấp giấy phép hoạt động báo chí đối với các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.***



**Điều 16. Giấy phép hoạt động báo chí**

*Giấy phép hoạt động báo chí do cơ quan quản lý nhà nước về báo chí cấp. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép hoạt động báo chí do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định.*

**Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan báo chí đối với quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân**

1. Đăng, phát kiến nghị, phê bình, tin, bài, ảnh và tác phẩm báo chí khác của công dân phù hợp với tôn chỉ, mục đích và không có nội dung quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 **Điều 7** của Luật này; trong trường hợp không đăng, phát phải trả lời và nêu rõ lý do khi có yêu cầu.

2. Trả lời hoặc yêu cầu tổ chức, người có thẩm quyền trả lời bằng văn bản hoặc trả lời trên báo chí về kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến.

**Điều 18. Thu hồi giấy phép hoạt động báo chí**

**1. Cơ quan báo chí bị thu hồi giấy phép trong các trường hợp sau:**

- a) Không đảm bảo các điều kiện hoạt động.*
- b) Có giấy phép hoạt động nhưng không hoạt động.*
- c) Vi phạm quy định Điều 7 Luật này gây ảnh hưởng nghiêm trọng trở lên hoặc vi phạm hành chính bị xử lý nhiều lần.*

**2. Cơ quan báo chí bị thu hồi giấy phép theo khoản 1 Điều này phải chấm dứt hoạt động. Việc cấp lại giấy phép hoạt động báo chí được thực hiện sau thời gian tối thiểu 03 năm kể từ ngày quyết định thu hồi có hiệu lực pháp luật.**

**3. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, 2 Điều này.**

**Điều 19. Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí**

*Trường hợp cơ quan báo chí có nhu cầu thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan báo chí có hồ sơ đề nghị và được sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.*

Hồ sơ, thủ tục đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động báo chí do **Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch** quy định.

**Điều 20. Loại hình hoạt động và nguồn thu của cơ quan báo chí**

1. Cơ quan báo chí hoạt động theo loại hình *đơn vị sự nghiệp công lập*. Các cơ quan chỉ thuộc các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tạp chí khoa học hoạt động phù hợp với loại hình của cơ quan chủ quản.

2. Cơ quan báo chí có nguồn thu từ quảng cáo, hoạt động kinh doanh, dịch vụ và các nguồn thu khác do Chính phủ quy định.

**Điều 21. Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của cơ quan báo chí**

**1. Cơ quan báo chí được đặt văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú trong và ngoài nước.**

**2. Cơ quan báo chí đặt văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cơ quan báo chí đặt văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú.**

**3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 22. Thực hiện thêm loại hình báo chí; xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, phụ trương; sản xuất thêm kênh phát thanh, kênh truyền hình; mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử; biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền**

**1. Cơ quan báo chí có nhu cầu thực hiện thêm loại hình báo chí khác; xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, phụ trương; sản xuất thêm kênh phát thanh, kênh truyền hình; mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử; biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền thì phải được cơ quan quản lý nhà nước về báo chí cấp giấy phép.**

**2. Chính phủ quy định tiết Điều này.**

**Hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép thực hiện thêm loại hình báo chí; xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, phụ trương; sản xuất thêm kênh phát thanh, kênh truyền hình; mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử; biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định.**

**Điều 23. Liên kết trong hoạt động báo chí**

**1. Cơ quan báo chí được phép liên kết trong hoạt động báo chí với cơ quan báo chí khác, pháp nhân, cá nhân có đăng ký kinh doanh phù hợp với lĩnh vực liên kết theo quy định của pháp luật.**

**2. Cơ quan báo chí được phép liên kết trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, thể thao, giải trí, quảng cáo và thông tin kinh tế.**

**3. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, điều kiện, năng lực của đối tác liên kết, hình thức liên kết do Chính phủ quy định.**

**Điều 24. Hoạt động hợp tác của cơ quan báo chí Việt Nam với nước ngoài**

**1. Cơ quan báo chí Việt Nam hợp tác với nước ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động hợp tác và có trách nhiệm quản lý phóng viên có hoạt động hợp tác với nước ngoài.**

**2. Hoạt động hợp tác của cơ quan báo chí Việt Nam với nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ.**

**Điều 25. Chế độ lưu chiếu báo chí, nộp ấn phẩm báo chí**

*Cơ quan báo chí phải thực hiện lưu chiếu bản in đối với báo chí in, lưu trữ nội dung thông tin đăng, phát đối với báo chí điện tử; chương trình, thông tin về nguồn tin hiệu sử dụng để chuyển tiếp sóng đối với báo nói, báo hình theo quy định của Chính phủ.*

### Mục 3

## LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BÁO CHÍ

**Điều 26. Lãnh đạo cơ quan báo chí**

1. Người đứng đầu cơ quan báo chí là Tổng biên tập (đối với báo in, *tạp chí in*, báo điện tử, *tạp chí điện tử*), là Tổng giám đốc hoặc giám đốc (đối với báo nói, báo hình).

*Cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí là Phó Tổng biên tập (đối với báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử), là Phó Tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc (đối với báo nói, báo hình).*

*Người đứng đầu Tổ hợp báo chí truyền thông là Tổng giám đốc.*

2. Tiêu chuẩn bổ nhiệm **lãnh đạo** cơ quan báo chí gồm:

Là công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam và *đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Chính phủ.*

**Điều 27. Nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí**

1. *Người đứng đầu cơ quan báo chí* chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản báo chí và trước pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan báo chí trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

2. *Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí không được đảm nhiệm chức danh người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí khác.*

### Mục 4

## NHÀ BÁO

**Điều 28. Quyền và nghĩa vụ của nhà báo**

1. Nhà báo là người hoạt động báo chí được cấp thẻ nhà báo.
  2. Nhà báo có các quyền sau đây:
    - a) Hoạt động báo chí trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hoạt động báo chí ở nước ngoài theo quy định của pháp luật và được pháp luật bảo hộ trong hoạt động nghề nghiệp;
    - b) Được khai thác, cung cấp và sử dụng thông tin trong hoạt động báo chí theo quy định của pháp luật;
    - c) Được đến các cơ quan, tổ chức để hoạt động nghiệp vụ báo chí. Khi đến làm việc, nhà báo chỉ cần xuất trình thẻ nhà báo. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cung cấp cho nhà báo những tư liệu, tài liệu không thuộc phạm vi bí mật nhà nước, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;
    - d) Được hoạt động nghiệp vụ báo chí tại các phiên tòa xét xử công khai; được bố trí khu vực riêng để tác nghiệp; được liên lạc trực tiếp với người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng để lấy tin, phỏng vấn theo quy định của pháp luật;
    - đ) Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ báo chí;
    - e) Khước từ việc tham gia biên soạn hoặc thể hiện tác phẩm báo chí trái với quy định của pháp luật.
  3. Nhà báo có các nghĩa vụ sau đây:
    - a) Thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của Nhân dân; phản ánh ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân;
    - b) Bảo vệ quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát hiện, tuyên truyền và bảo vệ nhân tố tích cực; đấu tranh phòng, chống các tư tưởng, hành vi sai phạm;
    - c) Không được lạm dụng danh nghĩa nhà báo để sách nhiễu và làm việc vi phạm pháp luật;
    - d) Phải cải chính, xin lỗi trong trường hợp thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân;
    - đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người đứng đầu cơ quan báo chí về nội dung tác phẩm báo chí của mình và về những hành vi vi phạm pháp luật;
    - e) Tuân thủ quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo.
- 4. Chính phủ quy định quyền, nghĩa vụ và hoạt động đối với các phóng viên chưa được cấp thẻ nhà báo.**

**Điều 29. Cấp, đổi, thu hồi thẻ nhà báo**

1. Những người làm việc trong cơ quan báo chí là phóng viên, biên tập viên thì được xét cấp thẻ nhà báo. *Những người làm việc tại tạp chí khoa học không được cấp thẻ nhà báo.*

2. Thời hạn sử dụng thẻ nhà báo là *05 năm tính từ ngày cấp thẻ* và được ghi trên thẻ. *Hết thời hạn sử dụng thẻ nhà báo, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xét cấp đổi thẻ nhà báo.*

3. *Chính phủ quy định điều kiện cấp thẻ nhà báo; các trường hợp không được xét cấp thẻ nhà báo, đổi thẻ nhà báo, thu hồi thẻ nhà báo.*

Hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại thẻ nhà báo do *Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch* quy định.

### Chương III HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

#### Mục 1 HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

##### *Điều 30. Hoạt động báo chí trên không gian mạng*

1. *Hoạt động trên không gian mạng của cơ quan báo chí phải tuân thủ quy định pháp luật về báo chí, quy định pháp luật về an ninh mạng, quy định về tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí và phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.*

2. *Nhà nước đầu tư công cụ số để thực hiện giám sát hoạt động báo chí trên không gian mạng phục vụ công tác quản lý báo chí; thúc đẩy hình thành và phát triển các nền tảng số quốc gia cho báo chí.*

3. *Nền tảng số báo chí ngoài đăng nội dung báo chí còn được tích hợp hoạt động dịch vụ trực tuyến theo quy định của pháp luật.*

4. *Trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội sử dụng tin/bài của cơ quan báo chí phải có thỏa thuận với cơ quan báo chí. Việc thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, cung cấp dịch vụ mạng xã hội của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Chính phủ.*

5. *Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.*

**Điều 31. Trách nhiệm của cơ quan báo chí khi hoạt động báo chí trên không gian mạng**

1. *Cơ quan báo chí chịu trách nhiệm về nội dung, bản quyền khi đăng, phát thông tin lên không gian mạng.*

*2. Thông tin do cơ quan báo chí đưa lên không gian mạng phải có đăng, phát trên hệ thống chính thống của cơ quan báo chí, biên tập nội dung phù hợp với không gian mạng.*

*3. Cơ quan báo chí thực hiện đăng ký/thông báo, kết nối hệ thống với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí khi mở các kênh nội dung trên không gian mạng.*

*4. Cơ quan báo chí phải thực hiện kết nối trực tuyến với hệ thống của cơ quan quản lý nhà nước về báo chí để đo kiểm xu hướng thông tin trên không gian mạng theo quy định của Chính phủ.*

## **Mục 2**

### **THÔNG TIN TRÊN BÁO CHÍ**

#### ***Điều 32. Cung cấp thông tin cho báo chí***

1. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, các cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm có quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp. Cơ quan báo chí phải sử dụng chuẩn xác nội dung thông tin được cung cấp và phải nêu rõ xuất xứ nguồn tin.

*2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có quyền từ chối cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp do Chính phủ quy định.*

3. Cơ quan báo chí và nhà báo có quyền và nghĩa vụ không tiết lộ người cung cấp thông tin, trừ trường hợp có yêu cầu bằng văn bản của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên cần thiết cho việc điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên có trách nhiệm tổ chức bảo vệ người cung cấp thông tin; các cơ quan bảo vệ pháp luật có trách nhiệm phối hợp với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên bảo vệ người cung cấp thông tin.

4. Cơ quan hành chính nhà nước có trách nhiệm cử người phát ngôn, thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ và đột xuất, bất thường.

Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

#### ***Điều 33. Trả lời trên báo chí***

**1. Người đứng đầu cơ quan báo chí có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trả lời vấn đề mà công dân nêu ra trên báo chí.**

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thông báo cho cơ quan báo chí biết biện pháp giải quyết **đối với ý kiến, kiến nghị, phê bình, khiếu nại của tổ chức, công dân và tố cáo của công dân do cơ quan báo chí chuyển đến.**

3. Cơ quan, tổ chức, công dân có quyền yêu cầu cơ quan báo chí trả lời vấn đề mà cơ quan báo chí đã thông tin; cơ quan báo chí có trách nhiệm trả lời.

**4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 34. Trả lời phỏng vấn trên báo chí**

**1. Tổ chức, cá nhân có quyền trả lời và quyền từ chối trả lời phỏng vấn báo chí.**

2. Cơ quan báo chí, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đăng, phát trên báo chí.

**3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 35. Cải chính trên báo chí**

**1. Cơ quan báo chí thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát lời cải chính, xin lỗi trên báo chí và thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.**

**2. Khi có văn bản kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vụ việc mà báo chí đã đăng, phát là sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì cơ quan báo chí phải đăng, phát phần nội dung kết luận đó.**

**3. Cơ quan báo chí phải gỡ bỏ ngay thông tin sai sự thật đã đăng, phát trên báo chí điện tử và trên không gian mạng nhưng phải lưu giữ nội dung thông tin trên máy chủ để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.**

**4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 36. Phản hồi thông tin**

1. Khi cơ quan, tổ chức, cá nhân có căn cứ cho rằng cơ quan báo chí thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm của mình hoặc gây hiểu lầm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của mình thì có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

**2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của cơ quan, tổ chức, cá nhân.**

**3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 37. Hợp báo**

*1. Cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam có quyền tổ chức hợp báo để cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của Chính phủ.*

*2. Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí có quyền đình chỉ cuộc hợp báo nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc nội dung hợp báo có thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 7 của Luật này.*

**3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này**

**Điều 38. Quảng cáo trên báo chí**

Báo chí được đăng, phát quảng cáo. Việc đăng, phát quảng cáo trên báo chí phải tuân thủ các quy định của Luật này và quy định của pháp luật về quảng cáo.

**Điều 39. Quyền tác giả trong lĩnh vực báo chí**

Cơ quan báo chí phải thực hiện các quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan khi đăng, phát tác phẩm báo chí.

**Điều 40. Các thông tin phải ghi, thể hiện trên báo chí**

*1. Cơ quan báo chí phải ghi, thể hiện rõ tên cơ quan báo chí, tên cơ quan chủ quản báo chí, người đứng đầu cơ quan báo chí. Báo nói, báo hình phải thể hiện nhạc hiệu, biểu tượng.*

**2. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 41. Bảo vệ nội dung các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, nội dung báo điện tử, tạp chí điện tử**

Báo nói, báo hình, báo điện tử, *tạp chí điện tử* có quyền sử dụng các biện pháp kỹ thuật bảo vệ nội dung các chương trình phát thanh, chương trình truyền hình, nội dung báo điện tử, *tạp chí điện tử*.

**Mục 3**

**IN, PHÁT HÀNH VÀ TRUYỀN DẪN, PHÁT SÓNG**

**Điều 42. In báo chí**

Cơ sở in có giấy phép in báo, tạp chí theo quy định của pháp luật về xuất bản có trách nhiệm thực hiện hợp đồng đã ký kết với cơ quan báo chí, bảo đảm thời gian phát hành báo chí.

**Điều 43. Phát hành báo chí**



1. Cơ quan báo chí được tổ chức phát hành **báo chí** hoặc ủy thác cho tổ chức, cá nhân phát hành **báo chí**.

2. **Cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân tham gia phát hành báo chí, tổ chức được phép xuất khẩu, nhập khẩu báo chí có trách nhiệm thực hiện quyết định thu hồi ấn phẩm báo chí của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Cơ quan báo chí, tổ chức phát hành báo chí có ấn phẩm bị thu hồi phải chịu toàn bộ chi phí cho việc thu hồi.**

3. Bộ Thông tin và Truyền thông quy định giá cước tối đa với dịch vụ phát hành báo chí công ích qua mạng bưu chính công cộng.

**Điều 44. Đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền**

1. Hãng truyền hình nước ngoài cung cấp kênh chương trình nước ngoài vào Việt Nam có thu phí bản quyền nội dung phải thông qua đại lý được ủy quyền tại Việt Nam để thực hiện việc đăng ký cung cấp kênh chương trình và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam.

2. **Điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký do Chính phủ quy định.**

**Điều 45. Cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng**

1. **Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng được thực hiện truyền dẫn, phát sóng nội dung thông tin của cơ quan báo chí.**

2. **Điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng do Chính phủ quy định.**

## Mục 4

### XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU BÁO CHÍ VÀ HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ CỦA NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

**Điều 46. Xuất khẩu, nhập khẩu báo chí**

1. Báo chí xuất bản hợp pháp tại Việt Nam được phép xuất khẩu ra nước ngoài. **Việc xuất khẩu có thể do cơ quan báo chí hoặc doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh xuất nhập khẩu thực hiện.**

2. Việc nhập khẩu báo in, tạp chí in được thực hiện **thông qua cơ sở kinh doanh dịch vụ phát hành báo chí nhập khẩu được cấp giấy phép.**

3. Người đứng đầu cơ sở **kinh doanh dịch vụ phát hành báo chí nhập khẩu** phải tổ chức kiểm tra nội dung báo chí nhập khẩu trước khi phát hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung báo in, **tạp chí in** mà mình nhập khẩu.

4. **Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Điều 47. Hoạt động báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam**

1. Mọi hoạt động báo chí và hoạt động liên quan đến báo chí của cơ quan thông tấn, phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử của nước ngoài (gọi chung là báo chí nước ngoài); của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế liên chính phủ và các cơ quan khác của nước ngoài được ủy quyền thực hiện chức năng lãnh sự ở Việt Nam (gọi chung là cơ quan đại diện nước ngoài) và cơ quan đại diện của tổ chức phi chính phủ và các tổ chức nước ngoài khác tại Việt Nam (gọi chung là tổ chức nước ngoài) chỉ được phép tiến hành sau khi có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền và phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam.

**2. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.**

**Mục 5**

**BẢN TIN, ĐẶC SAN**

**Điều 48. Xuất bản bản tin**

**1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam được xuất bản bản tin để thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ, kết quả nghiên cứu, ứng dụng, kết quả các cuộc hội thảo, hội nghị của mình.**

2. Thời gian hiệu lực của giấy phép xuất bản bản tin được quy định trong từng giấy phép nhưng không quá 01 năm kể từ ngày cấp.

**3. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam xuất bản bản tin phải thực hiện lưu trữ bản tin theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.**

**4. Điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định.**

**Điều 49. Xuất bản đặc san**

**1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam được xuất bản đặc san để thông tin theo sự kiện, chủ đề.**

2. Thời gian hiệu lực của giấy phép xuất bản đặc san được quy định trong từng giấy phép nhưng không quá 01 năm kể từ ngày cấp.

**3. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam xuất bản đặc san phải thực hiện lưu trữ đặc san theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.**

**4. Điều kiện, hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép xuất bản đặc san do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định.**

## **Chương IV**

### **KHEN THƯỞNG, THANH TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ**

#### **Điều 50. Khen thưởng trong hoạt động báo chí**

Cơ quan báo chí, nhà báo, tổ chức và công dân có thành tích và cống hiến trong hoạt động báo chí được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 51. Thanh tra chuyên ngành báo chí**

Thanh tra chuyên ngành báo chí thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.

#### **Điều 52. Xử lý vi phạm trong lĩnh vực báo chí**

1. Cơ quan báo chí, tổ chức tham gia hoạt động báo chí vi phạm quy định của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị cảnh cáo, phạt tiền và bị áp dụng biện pháp thu hồi, tịch thu ấn phẩm, băng đĩa ghi âm, ghi hình, đình bản tạm thời **hoặc thu hồi giấy phép hoạt động báo chí theo quy định tại Điều 18 Luật này.**

2. Người đứng đầu cơ quan chủ quản báo chí, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc, tổng biên tập, phó tổng biên tập cơ quan báo chí, nhà báo, tác giả tác phẩm báo chí và cá nhân khác có hành vi vi phạm quy định của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, thu hồi thẻ nhà báo, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực báo chí thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

4. Trường hợp cơ quan báo chí, nhà báo, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí vi phạm gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác, ngoài việc bị xử lý theo quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, còn phải công khai xin lỗi, cải chính trên báo chí, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 53. Hiệu lực thi hành**

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày      tháng      năm

***2. Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.***

*Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa ....., kỳ họp thứ ..... thông qua ngày.....tháng ....năm...*

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**